**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ**
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2020/HSST
Ngày: 15-12-2020

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Tô Thị Thy Tuyết

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Nguyễn Kim Thành**

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Mỹ Thương** – là Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng: Bà **Trần Thị Minh Tâm**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020 Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2020/HSST- QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Mai Xuân H;** Tên gọi khác: Bi; Sinh năm: 1988 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: K109/12 Đường T, Tổ 11 phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Mai Văn D và bà Nguyễn Thị Mỹ N; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng L và có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Tại bản án số 83/2008/HSST ngày 17/9/2008 của Tòa án nhân dân quận Thanh khê, Tp Đà Nẵng xử phạt Mai Xuân H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Cướp giật tài sản.

- Tại bản án số 135/2011/HSST ngày 28/11/2011 của Tòa án nhân dân quận Thanh khê, Tp Đà Nẵng xử phạt Mai Xuân H 07 (Bảy) năm tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 04/4/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2020 tại Trại Tạm giam Hòa Sơn, Công an thành phố Đà Nẵng có mặt tại phiên tòa.

**2. Mai Xuân H;** Tên gọi khác: Bờm; Sinh năm: 1993 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 11 phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Mai Văn D và bà Nguyễn Thị Mỹ N; Bị cáo có vợ tên Phan Thị Ngọc Á và có hai con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 16 tháng 9 năm 2020 bị Công an quận Cẩm Lệ ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/8/2020 tại Nhà Tạm giữ Công an quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Thanh Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã B, H1ện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị V; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ L (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án:

- Tại bản án số 147/2014/HSPT ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt Nguyễn Thanh Q 01 (Một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Tại bản án số 139/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh khê, Tp Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Thanh Q 01 (Một) năm tù về tội

Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/4/2020 tại Trại Tạm giam Hòa Sơn, Công an thành phố Đà Nẵng có mặt tại phiên tòa.

4. **Lê Tiến H;** Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1991 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 25 phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Lê Văn K(Chết) và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc L và có hai con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

**1.** Lê Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, H1ện Đ, tỉnh Quảng Nam.Vắng mặt.

2. Đinh Trần C, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 33, phường K, quận N, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

**1.** Phan Thị T, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn H thị trấn H, H1ện Q, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Nguyễn Hữu B, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ 4, Thôn 1, xã B, H1ện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

3. Đinh T, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Tổ 33, phường K, quận N, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ 98, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

5. Đào Thị P, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ 22, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

6. Nguyễn Thị M, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Số 37 đường M, Tổ 25, phường T, quận T, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

7. Nguyễn Thị M, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn N, thị trấn Á, H1ện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 25/4/2020, Mai Xuân H rủ em trai là Mai Xuân H cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. H đồng ý và H1 giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - xám, BKS: 43D1 - 684.17 (do H1 đứng tên chủ sở hữu) cho H điều khiển chở H1 ngồi sau để trộm cắp tài sản. Khi đến đường Phạm Quang Ảnh, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng thì H1 phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, BKS 92E1 - 088.02 của anh Lê Văn T để ở trước nhà số 25 Phạm Quang Ảnh, phường, An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng không có người trông coi, trên xe có gắn sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện nên H1 xuống xe đi bộ đến ngồi lên xe chiếc xe mô tô BKS 92E1 - 088.02, mở khoá xe rồi nổ máy xe chạy ra đường Ngô Quyền, TP Đà Nẵng. Sau khi lấy trộm được tài sản, do không biết chỗ bán xe nên H nói H1 đem xe lên quán cà phê của Lê Tiến H tại địa chỉ số 37 Đường M thuộc tổ 25, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng để nhờ H2 bán giúp. Khi gặp H2 về, H chỉ chiếc xe mô tô BKS 92E1 - 088.02 và nói do H mới *"đá được"*, nhờ H2 tìm người tiêu thụ giúp. H2 hiểu là xe do trộm cắp mà có nhưng H2 vẫn đồng ý tìm người mua xe giúp H. Do trước đây H2 đã từng cầm cố xe mô tô của mình cho Nguyễn Thanh Q nên H2 đưa số điện thoại 0901.147.316 của Q cho H để liên hệ với Q. Do máy H và H2 hết tiền, không gọi được nên H2 lấy máy điện thoại của bà Nguyễn Thị M- là mẹ ruột của H2 đưa cho H gọi điện thoại cho Q nói là có xe cần bán nên Q hẹn H vào Điện Ngọc, Điện Bàn, Quảng Nam để xem xe. Sau đó, H rủ H2 đi cùng thì H2 đồng ý. Cùng lúc này, H1 quay lại quán cà phê nên H1 chở H2 bằng xe mô tô BKS: 43D1 - 684.17, H điều khiển xe mô tô BKS 92E1 - 088.02 cùng nhau vào Điện Ngọc, đến quán cà phê (không rõ tên) tại ngã tư

Điện Nam-Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam rồi hẹn Q đến gặp. Vào khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 92E1-414.46 chở Nguyễn Thị M đến quán cà phê đã hẹn trước. Khi đến nơi, Q vào bên trong gặp H, H1 và H2, còn M lấy xe đi có việc. Tại đây, Q có hỏi nguồn gốc xe thì H1 nói mới trộm cắp được tại TP Đà Nẵng, Q biết được đây là xe do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 3.000.000 đồng. Do không mang theo đủ tiền Q điện thoại cho M để mượn M số tiền 3.000.000 đồng để mua xe (Q không nói cho M biết xe Q định mua là do trộm cắp mà có) nhưng M không có tiền nên Q nói đem điện thoại di động Iphone 8 Plus, 64 GB của M đi cầm cố lấy tiền thì M đồng ý. H1 nói Q mang xe mô tô BKS 92E1 - 088.02 về phòng trọ tại phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam cất. Sau đó, Q cùng My, H1, H và H2 đến tiệm cầm đồ Lệ Tường (địa chỉ: 74 Đường T, quận T, TP Đà Nẵng) và M cầm cố điện thoại của M được 3.000.000 đồng rồi đưa cho Q. Q thoả thuận lại với H1 và hai bên thống nhất mua bán xe với giá 2.800.000 đồng. Q đưa số tiền 2.800.000 đồng cho H1 rồi ra về. Số tiền này, H1 chia cho H 600.000 đồng và H đã tiêu xài hết; cho H2 200.000 đồng và H2 đã tiêu xài hết; còn lại 2.000.000 đồng H1 giữ và đã tiêu xài hết 1.200.000 đồng, còn lại 800.000 đồng H1 đang cất giữ.

Sau khi mua xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 92E1 - 088.02, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Q tháo biển số xe 92E1-088.02 vứt đi. Đến sáng ngày 26/4/2020, Nguyễn Thanh Q lên mạng xã hội facebook, sử dụng tài khoản "Kim Tuyết Lệ" (Q không nhớ mật khẩu và tên đăng nhập) tìm người làm giả giấy tờ xe, biển số xe thì tìm được 01 đối tượng (Không rõ nhân thân lai lịch) đồng ý làm giả giấy tờ xe, biển số xe cho Q. Do trước đó đã làm giả 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh H nên Q cung cấp thông tin cá nhân tên Nguyễn Thanh H, số khung, số máy xe mô tô vừa mua được cho đối tượng trên để làm giấy đăng ký xe giả, CMND giả mang tên Nguyễn Thanh H và 01 biển số xe 92H1-022.05. Hai bên thoả thuận giá làm giả các tài liệu trên là 3.500.000 đồng. Đến chiều ngày 26/4/2020, có 01 thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp Q trực tiếp giao cho Q giấy đăng ký xe,

CMND mang tên Nguyễn Thanh H và biển số 92H1-022.05 rồi lấy số tiền 3.500.000 đồng. Sau đó, Q gắn biển số 92H1-022.05 vào xe mô tô và mang xe này về quê tại huyện T, tỉnh Quảng Nam rồi nhờ bạn là Nguyễn Hữu B giới thiệu chỗ mua xe. Do không biết đây là xe do phạm tội mà có nên B dẫn Q đến gặp chị Phan Thị T để bán xe. Sau khi kiểm tra xe, thấy xe có giấy tờ chính chủ (giấy đăng ký xe và CMND mang tên Nguyễn Thanh H) nên chị T đồng ý mua với số tiền 8.000.000 đồng. Số tiền bán xe Q đã tiêu xài hết. Sau khi bị phát hiện, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ xe này.

**Tang vật thu giữ:**

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, số khung: 5C64773571, số máy: C640CY773670 (Đã trao trả cho anh Lê Văn T);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, xám BKS 43D1-684.17;

- 01 (Một) mũ bảo hiểm, làm bằng nhựa, màu đen, có in chữ "PUMA" màu trắng ở phần trên mũ ở trước và sau;

- 01 (Một) áo mưa tiện lợi, loại áo bằng nhựa trong suốt, in nhiều chấm bi hình tròn màu xanh, kích thước 02 cm và 03 cm.

- Số tiền 1.000.000 đồng;

- 01 GPLX mang tên Nguyễn Thanh H, ký hiệu A1;

- 01 CMND mang tên Nguyễn Thanh H, ký hiệu A3;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh H, ký hiệu A6;

- 01 biển số xe mang số 92H1 – 022.05.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Huawei Y6 Prime, số IMEI: 867273039796524/867273039796532;

- 01 ĐTDĐ Nokia, số IMEI 1: 357723103709719; số IMEI 2: 357723105703717;

Tại kết luận định giá số: 28 ngày 24/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Sơn Trà xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, BKS 92E1-088.02 có giá trị 6.840.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 58 ngày 16/6/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: 01 giấy phép lái xe cần giám định ký hiệu A1 **là giả,** 01 CMND cần giám định ký hiệu A3 **là giả**; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cần giám định ký hiệu A6 **là giả.**

Tại Kết luận giám định số: 76/GĐ-TL ngày 07/7/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Biển số xe mang số 92H1-022.05 **là giả.**

**Về bồi thường dân sự:**

- Ông Lê Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Chị Phan Thị T yêu cầu Nguyễn Thanh Q hoàn trả lại số tiền 8.000.000 đồng.

Ngoài ra, qua điều tra còn xác định được, từ tháng 3/2020 đến thời điểm bị phát hiện, Nguyễn Thanh Q đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào ngày 16/3/2020, do cần tiền để đóng tiền cọc xin lái xe taxi nên anh Đinh Trần C có mang 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 43H1-264.07 (là xe do ông Đinh T là cha ruột của C đứng tên chủ sở hữu) để cầm cố cho Nguyễn Thanh Q (trước đó ông T đồng ý cho C cầm cố xe lấy tiền để đóng tiền cọc xin lái xe taxi). Q đồng ý cầm cố xe cho C với số tiền 7.000.000 đồng (nhưng thực tế Q đưa cho C 5.600.000 đồng, còn 1.400.000 đồng là tiền lãi Q lấy trước), đồng thời C đưa 01 giấy phép lái xe (bản gốc) mang tên Đình Trần C, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô BKS 43H1-264.07 (bản gốc) cho Q. Hai bên thoả thuận miệng sẽ cầm xe trong vòng 1 tháng (từ ngày 16/3/2020 đến 16/4/2020), trong thời gian 1 tháng này, Q không được bán xe và C phải có nghĩa vụ trả tiền lại số tiền 7.000.000 đồng cho Q. Đến ngày 10/4/2020, C đã trả lại toàn bộ số tiền 7.000.000 đồng cho Q, yêu cầu Q trả xe lại cho C nhưng Q không trả. Sau khi nhận cầm cố xe của C, đến ngày 20/3/2020, do cần tiền nên Q đã sử dụng tài khoản faceboook "Kim Tuyết Lệ" liên hệ với một đối tượng trên mạng xã hội, cung cấp thông tin cá nhân, số khung, số máy để đối tượng này làm giả giấy đăng ký xe biển số 43H1-264.07, CMND mang tên Đinh Văn C với số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được các giấy tờ trên từ một thanh niên khoảng 30 tuổi (không tõ nhân thân, lai lịch),

đến ngày 22/3/2020, Q đem xe mô tô đã nhận cầm cố của anh Đinh Trần C cùng giấy đăng ký xe, CMND mang tên Đinh Văn C đến gặp chị Đào Thị P nói là xe chính chủ muốn bán nhưng chị P không mua và giới thiệu Q mang xe đến bán cho ông Nguyễn Văn Đ. Ông Đ xem xe, thấy xe có đầy đủ giấy tờ nên ông Đ nghĩ đây là xe chính chủ nên đồng ý mua với số tiền 28.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền Q bán xe cho ông Định, Q đã tiêu xài hết.

**Tang vật thu giữ:**

- 01 GPLX mang tên Đinh Trần C (Đã trao trả cho anh Đinh Trần C);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 43H1-264.07; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Đinh T (Đã trao trả cho ông Đinh T);

- 01 CMND mang tên Đinh Văn C, ký hiệu A2;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Văn C, ký hiệu A5;

Tại Kết luận định giá số: 33 ngày 15/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Sơn Trà xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS 43H1-264.07 có giá trị 32.072.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 58 ngày 16/6/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: 01 CMND cần giám định ký hiệu A2 **là giả**; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cần giám định ký hiệu A5 **là giả.**

**Về bồi thường dân sự:**

- Ông Đinh T, anh Đinh Trần C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Nguyễn Thanh Q hoàn trả lại số tiền 28.000.000đồng.

**Vụ thứ hai:** Qua điều tra, Cơ quan Công an còn thu giữ của bà Đào Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius BKS 92D1-034.98. Qua xác minh xác định được: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius BKS 92D1-034.98, số khung C6JOGY213410, số máy 5C67213402 thực chất có BKS 81B2-067.62, do anh Phạm Tứ T đứng tên chủ sở hữu. Vào khoảng tháng 8/2017, anh T để xe này trước phòng trọ tại số 23 Nguyễn Phước Thái, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê thì bị mất trộm. Khoảng cuối tháng 3/2020, Nguyễn Thanh Q mua lại chiếc

xe này từ một thanh niên tên Sáu (Không xác định được nhân thân, lai lịch). Do xe không có giấy tờ nên Q đã sử dụng tài khoản facebook "Kim Tuyết " liên hệ với một đối tượng trên mạng xã hội, cung cấp thông tin cá nhân, số khung, số máy của xe để đối tượng này làm giả giấy đăng ký xe biển số 92D1-034.98 mang tên Nguyễn Thanh Q với giá 1.500.000 đồng. Sau khi nhận được giấy đăng ký xe từ một thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch), Q mang đến bán cho bà Đào Thị P. Do thấy xe có giấy tờ đầy đủ, nghĩ là xe chính chủ nên bà P đồng ý mua xe với giá 7.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán xe cho bà P, Q đã tiêu xài hết.

Đối với thông tin về việc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius BKS 92D1-034.98 của anh Phan Tứ T bị mất, do địa điểm tội phạm xảy ra tại phường Hoà Khê, quận Thanh Khê nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã chuyển tin cùng tang vật cho Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê điều tra về vụ việc trộm cắp tài sản theo thẩm quyền.

**Tang vật thu giữ:**

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha sirius BKS 92D1-034.98 (Đã chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê);

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh Q, ký hiệu A4.

Tại Kết luận giám định số: 58 ngày 16/6/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cần giám định ký hiệu A4 **là giả**.

**Về bồi thường dân sự:**

- Chị Đào Thị P yêu cầu Nguyễn Thanh Q hoàn trả lại số tiền 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 102/2020/CT-VKS ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Mai Xuân H và Mai Xuân H1 về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh Q bị truy tố về các tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 323 Bộ luật

Hình sự; tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Tiến H2 bị truy tố về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố các bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Mai Xuân H và Mai Xuân H1 phạm tội " Trộm cắp tài sản". Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm các tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"; tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bị cáo Lê Tiến H2 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt Mai Xuân H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt Mai Xuân H1 từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

3. Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 323; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt Nguyễn Thanh Q từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 175; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt Nguyễn Thanh Q từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 341; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt Nguyễn Thanh Q từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của BLHS buộc bị cáo pH chấp hành chung cho cả ba tội từ 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

4. Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của BLHS, xử phạt Lê Tiến H2 từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị T, ông Nguyễn Văn Đ, bà Đào Thị P yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh Q hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt, đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Q trả lại cho bà T số tiền 8.000.000đồng, trả cho ông Đ 28.000.000đồng, trả cho bà P số tiền 7.000.000đồng.

**Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự , Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, BKS 43D1-684.17, số khung RLCUE3240HY106303, số máy E3X9E- 298952 của Mai Xuân H. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y6 Prime 2018 màu đen, số IMEI: 867273039796524/867273039796532 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 1: 357723103709719; số IMEI 2: 357723105709717 (Thu của Nguyễn Thanh Q) đây là tài sản bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi vào việc phạm tội

- Trả lại cho bị cáo Mai Xuân H 01 (Một) mũ bảo hiểm, làm bằng nhựa, màu đen, có in chữ "PUMA" màu trắng ở phần trên mũ ở trước và sau, 01 (Một) áo mưa tiện lợi, loại áo bằng nhựa trong suốt, in nhiều chấm bi hình tròn màu xanh, kích thước 02 cm và 03 cm do không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu , tiêu hủy 01 biển số xe mang số 92H1 – 022.05 do bị cáo Q làm giả do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng do các bị cáo H1, H2 phạm tội mà có.

- Truy thu đối với bị cáo Mai Xuân H số tiền 1.200.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- Truy thu đối với bị cáo Mai Xuân H1 số tiền 600.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Các bị cáo Mai Xuân H và Mai Xuân H1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình là cùng nhau đi trộm cắp tài sản của ông ông Lê Văn T 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, BKS 92E1 - 088.02 trị giá 6.840.000 đồng. Bị cáo Lê Tiến H2 mặc dù biết tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn giới thiệu và giúp Mai Xuân H, Mai Xuân H1 tiêu thụ tài sản được chia số tiền 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thanh Q (đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích) mặc dù biết tài sản do Mai Xuân H, Mai Xuân H1, Lê Tiến H2 mang đến bán là do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua lại với số tiền 2.800.000 đồng. Sau khi mua xe, bị cáo lên mạng Internet cung cấp thông tin đặt làm giả 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 92H1-022.05 đều mang tên Nguyễn Thanh H và 01 biển kiểm soát số 92H1-022.05 rồi mang xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen đã mua của H1, H bán cho bà Phan Thị T với số tiền 8.000.000 đồng. Ngoài ra, sau khi nhận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, mang biển kiểm soát 43H1-264.07 trị giá 32.072.000 đồng của ông Đinh Trần C, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã lên mạng Internet làm giả 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43H1-264.07 đều mang tên Đinh Văn C rồi mang đi bán cho ông Nguyễn Văn Đ lấy số tiền 28.000.000 đồng. Tiếp đến vào khoảng cuối tháng 3/2020, sau khi mua lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, mang biển kiểm soát 92D1-034.98 từ một thanh niên tên Sáu (không rõ nhân thân, lai lịch), bị cáo đã lên mạng Internet cung cấp thông tin và nhờ người khác làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 92D1-034.98 mang tên Nguyễn Thanh Q rồi mang xe này đi bán cho bà Đào Thị P lấy số tiền 7.000.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử các bị cáo H1, H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của BLHS. Bị cáo H2 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Khoản 1 Điều 323 của BLHS. Bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điểm đ Khoản 2 Điều 323 của BLHS; tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo Điểm a Khoản 3 Điều 341 của BLHS; tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài

sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 175 của BLHS thì các bị cáo không có ý kiến gì. Các bị cáo thực sự ăn năn, hối cải, mong HĐXX xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại ông Lê Văn T, ông Đinh Trần C vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện trong hồ sơ vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không đề cập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phan Thị T, ông Nguyễn Văn Đ, bà Đào Thị P đã mua xe mô tô của Q do không biết tài sản do phạm tội mà có nên có yêu cầu bị cáo Q trả lại số tiền đã chiếm đoạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Mai Xuân H, Mai Xuân H1, Nguyễn Thanh Q và Lê Tiến H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét lời khai nhận tội của các bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 25/4/2020, tại trước số nhà 25 Phạm Quang Ảnh, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, Mai Xuân H và Mai Xuân H1 đã có hành

vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 92E1 - 088.02 trị giá 6.840.000 đồng của anh Lê Văn T để mang đi bán lấy số tiền 2.800.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân. Bị cáo Lê Tiến H2 mặc dù biết tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn giới thiệu và giúp Mai Xuân H, Mai Xuân H1 tiêu thụ tài sản được chia số tiền 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thanh Q (đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích) mặc dù biết tài sản do Mai Xuân H, Mai Xuân H1, Lê Tiến H2 mang đến bán là do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua lại với số tiền 2.800.000 đồng. Sau khi mua xe, bị cáo lên mạng Internet cung cấp thông tin đặt làm giả 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 92H1-022.05 đều mang tên Nguyễn Thanh H và 01 biển kiểm soát số 92H1-022.05 rồi mang xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen đã mua của H1, H bán cho bà Phan Thị T với số tiền 8.000.000 đồng. Ngoài ra, sau khi nhận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, mang biển kiểm soát 43H1-264.07 trị giá 32.072.000 đồng của ông Đinh Trần C, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã lên mạng Internet làm giả 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43H1-264.07 đều mang tên Đinh Văn C rồi mang đi bán cho ông Nguyễn Văn Đ lấy số tiền 28.000.000 đồng. Tiếp đến vào khoảng cuối tháng 3/2020, sau khi mua lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, mang biển kiểm soát 92D1-034.98 từ một thanh niên tên Sáu (không rõ nhân thân, lai lịch), bị cáo đã lên mạng Internet cung cấp thông tin và nhờ người khác làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 92D1-034.98 mang tên Nguyễn Thanh Q rồi mang xe này đi bán cho chị Đào Thị P lấy số tiền 7.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo đã đặt người khác làm giả 06 con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo Mai Xuân H, Mai Xuân H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Bị cáo Lê Tiến H2 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, Bị cáo Nguyễn Thanh Q về các tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điểm đ Khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự; tội

“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo Điểm a Khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự; tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Xuân H, Mai Xuân H1 thấy hết sức liều lĩnh, mặc dù biết rõ xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật thì sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, do coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên các bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý, các bị cáo đã đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Vai trò tích cực thuộc về bị cáo Mai Xuân H là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản trộm cắp được bị cáo mang đi tiêu thụ, số tiền từ việc bán tài sản trộm cắp được bị cáo là người sử dụng nhiều hơn bị cáo H1, do đó mức án cho bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu: Đã từng bị xử phạt tù về tội Cướp giật tài sản, Cướp tài sản đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H trong khi lượng hình.

Đối với bị cáo H1 sau khi nghe bị cáo H rủ đi trộm cắp tài sản thì bị cáo tích cực hưởng ứng. Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, đứng cảnh giới cho bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội và số tiền từ việc bán tài sản trộm cắp được bị cáo sử dụng ít hơn bị cáo H, do đó mức án cho bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H1 trong khi lượng hình.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Tiến H1 thì thấy hết sức liều lĩnh, mặc dù biết rõ đó là tài sản do bị cáo H1, H chiếm đoạt của người khác mà có nhưng bị cáo vẫn đồng ý môi giới tiêu thụ tài sản nhằm để hưởng lợi, bị cáo biết việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng vì do ham lợi bất chính nên bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã trực tiếp kH1ến khích tạo điều kiện cho bị cáo H1, H thực hiện tội phạm, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H2 trong khi lượng hình. Bị cáo H2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Q thì thấy hết sức liều lĩnh, mặc dù biết rõ đó là tài sản do bị cáo H1, H, H2 mang đến bán là do trộm cắp tài sản mà có nhưng bị cáo vẫn đồng ý tiêu thụ tài sản nhằm để bán lại cho người khác hưởng lợi. Sau khi mua xe, bị cáo đã làm giả 03 con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức gồm  giấy chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 92H1-022.05 đều mang tên Nguyễn Thanh H và biển kiểm soát số 92H1-022.05 rồi mang xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen đã mua của H1, H bán cho bà Phan Thị T với số tiền 8.000.000 đồng. Ngoài ra, sau khi nhận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, mang biển kiểm soát 43H1-264.07 trị giá 32.072.000 đồng của ông Đinh Trần C, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và

đã làm giả 02 con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức gồm giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 43H1-264.07 đều mang tên Đinh Văn C rồi mang đi bán cho ông Nguyễn Văn Đ lấy số tiền 28.000.000 đồng. Tiếp đến vào khoảng cuối tháng 3/2020, sau khi mua lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, mang biển kiểm soát 92D1-034.98 từ một thanh niên tên Sáu (không rõ nhân thân, lai lịch), bị cáo đã làm giả 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 92D1-034.98 mang tên Nguyễn Thanh Q rồi mang xe này đi bán cho chị Đào Thị P lấy số tiền 7.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã trực tiếp khuyến khích tạo điều kiện cho các bị cáo H1, H thực hiện tội phạm, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sỡ hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọmg luôn đ□ợc pháp luật bảo vệ, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác; làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của cơ quan trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu và còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 02 tiền án nhưng chưa được xóa án tích cụ thể: Tại bản án số 147/2014/HSPT ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt Nguyễn Thanh Q 01 (Một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 139/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh khê, Tp Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Thanh Q 01 (Một) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2019 nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Q trong khi lượng hình. Đối với tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" cần căn cứ các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q đó là phạm tội hai lần trở lên và tái phạm nguy hiểm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án bà Phan Thị T, ông Nguyễn Văn Đ, bà Đào Thị P yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh Q hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt, HĐXX thấy yêu cầu của bà Phan Thị T, ông Nguyễn Văn Đ, bà Đào Thị P là có cơ sở nên cần buộc bị cáo Q phải trả lại cho bà T số tiền 8.000.000đồng, trả cho ông Đ 28.000.000đồng, trả cho bà P số tiền 7.000.000đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản cho những bị hại, HĐXX thấy phù hợp pháp luật nên không đề cập đến. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, BKS 43D1-684.17, số khung RLCUE3240HY106303, số máy E3X9E- 298952 thu của Mai Xuân H.Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H có yêu cầu xin được nhận lại xe để làm phương tiện đi lại trong gia đình, Hội đồng xét xử thấy rằng chiếc xe trên được mua trong thời kỳ hôn nhân, là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, là phương tiện chính đi lại trong gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên tuyên trả cho bị cáo để làm phương tiện đi lại là phù hợp.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y6 Prime 2018 màu đen, số IMEI: 67273039796524/867273039796532 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 1: 357723103709719; số IMEI 2: 357723105709717 (Thu của Nguyễn Thanh Q) đây là tài sản bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi vào việc phạm tội

- Trả lại cho bị cáo Mai Xuân H 01 (Một) mũ bảo hiểm, làm bằng nhựa, màu đen, có in chữ "PUMA" màu trắng ở phần trên mũ ở trước và sau do không liên quan đến vụ án

- Tịch thu , tiêu hủy 01 (Một) áo mưa tiện lợi, loại áo bằng nhựa trong suốt, in nhiều chấm bi hình tròn màu xanh, kích thước 02 cm và 03 cm do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu , tiêu hủy 01 biển số xe mang số 92H1 – 022.05 do bị cáo Q làm giả.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng do các bị cáo H1, H2 phạm tội mà có.

- Truy thu đối với bị cáo Mai Xuân H số tiền 1.200.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- Truy thu đối với bị cáo Mai Xuân H số tiền 600.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Đối với vật chứng thu giữ gồm:

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025093, biển số đăng ký 92 H1- 022. 05, tên chủ xe Nguyễn Thanh H do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 15/6/2019.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 018157, biển số đăng ký 43 H1- 264.07, tên chủ xe Đinh Văn C do Công an quận Ngũ Hành Sơn cấp ngày 02/5/2019.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 261281984 mang tên Đinh Văn C.

- 01giấy chứng minh nhân dân số 206205741 mang tên Nguyễn Thanh H do Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/9/2019.

- 01 giấy phép lái xe số 491988106654 mang tên Nguyễn Thanh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 25/10/2019.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025093, tên chủ xe Nguyễn Thanh Q, biển số xe đăng ký 92D1- 034.98 tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] Hành vi của Nguyễn Thành Q cung cấp thông tin để làm giả một giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh H qua giám định xác định đây là giấy phép lái xe giả, tuy nhiên qua điều tra xác định Q chỉ mới để giấy phép trong người làm giấy tờ tùy thân chưa sử dụng loại tài liệu này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với hành vi làm giả giấy phép lái xe của Q là có căn cứ

Bà Nguyễn Thị M không biết việc H1 sử dụng điện thoại của bà để liên hệ lại với Q bán xe trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là phù hợp.

Bà Nguyễn Thị M không biết việc Q mượn điện thoại của M đi cầm cố lấy tiền mua xe do trộm cắp mà có do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

Bà Phan Thị T, bà Đào Thị P, ông Nguyễn Văn Đ đã mua xe mô tô do Q mang đến bán và ông Nguyễn Hữu B đã giới thiệu cho bà T mua xe do không biết ba xe mô tô mà Q mang bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không để cập xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng làm giả tài liệu cho Nguyễn Thanh Q do chưa xác định được nhân thân du lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau là có cơ sở.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10] Án phí HSST các bị cáo Mai Xuân H, Mai Xuân H1, Lê Tiến H2, Nguyễn Thanh Q mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Các bị cáo Mai Xuân H, Mai Xuân H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Lê Tiến H2 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm các tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1.1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt Mai Xuân H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/4/2020.

1.2. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt Mai Xuân H1 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 12/8/2020.

1.3. Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 323; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt Nguyễn Thanh Q 03 (Ba) năm tù.

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 175; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt Nguyễn Thanh Q 02 (Hai) năm tù.

Căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 341; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Xử phạt Nguyễn Thanh Q 04 (Bốn) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q pH chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/4/2020.

1.4. Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của BLHS.

Xử phạt Lê Tiến H2 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/12/2020.

Giao bị cáo Lê Tiến H2 cho Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về trách nhiệm dân sự**: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự tuyên:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt cho bà Phan Thị T số tiền 8.000.000đồng, ông Nguyễn Văn Đ 28.000.000đồng, bà Đào Thị P số tiền 7.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

**3. Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự , Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên

- Trả cho bị cáo Mai Xuân H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, BKS 43D1-684.17, số khung RLCUE3240HY106303, số máy E3X9E-298952.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y6 Prime 2018 màu đen, số MEI:867273039796524/867273039796532 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 1:357723103709719; số IMEI 2: 357723105709717 (Thu của Nguyễn Thanh Q) đây là tài sản bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Mai Xuân H 01 (Một) mũ bảo hiểm, làm bằng nhựa, màu đen, có in chữ "PUMA" màu trắng ở phần trên mũ ở trước và sau do không liên quan đến vụ án

- Tịch thu , tiêu hủy 01 (Một) áo mưa tiện lợi, loại áo bằng nhựa trong suốt, in nhiều chấm bi hình tròn màu xanh, kích thước 02 cm và 03 cm do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu , tiêu hủy 01 biển số xe mang số 92H1 – 022.05 do bị cáo Q làm giả.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng do các bị cáo H1, H2 phạm tội mà có.

- Truy thu đối với bị cáo Mai Xuân H số tiền 1.200.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- Truy thu đối với bị cáo Mai Xuân H số tiền 600.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST các bị cáo Mai Xuân H, Mai Xuân H1, Lê Tiến H2, Nguyễn Thanh Q mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí DSST bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 2.150.000đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích quy định án treo)

*Nơi nhận:*
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Tô Thị Thy Tuyết**